TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN BÀN** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 27 - 6- 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông La Văn Chinh.

2, Bà Vũ Thị Vẻ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vương Ngọc Long – Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Xô - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Văn Q, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1978, tại huyện V, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 2/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Bá N, sinh năm: 1932 (Đã chết) và bà Lương Thị C, sinh năm: 1932; bị cáo có vợ: Hoàng Thị T, sinh năm: 1976; bị cáo có 02 con: Con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/4/2018 đến ngày 10/7/2018. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bảo vệ quyền lợi cho bị cáo: Ông Trần K - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa, có lý do.

- Người bị hại: Anh Lương Xuân Đ, sinh năm: 1985.

Trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Phạm Ngọc C, sinh năm: 1987.

Trú tại: Thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/9/2017, Lương Văn Q cùng con trai là Lương Văn D - sinh năm 2000, đến quán *"Đồng quê"* của anh Lương Xuân Đ để ăn đêm, khi thanh toán anh Đ tính 15.000^{đ}/01 chai bia Hà Nội, anh Q nói là anh Đ bán đắt nên hai bên đã xảy ra mâu thuẫn và có lời qua tiếng lại với nhau. Anh Đ gọi điện cho Hà Ngọc H – sinh năm 1989 trú tại thôn C, xã V đến sau đó H đã dùng gậy vụt vào trán trái của Lương Văn Q *(gây thương tích 12%)*, Lương Văn Q được D đưa lên trung tâm y tế xã V để khâu và băng bó vết thương rồi đi về nhà. Do bực tức việc Lương Xuân Đ và Hà Ngọc H gây thương tích cho mình nên khoảng 00 giờ ngày 29/9/2017 Q ra chuồng lợn nhà mình lấy 01 con dao phát dài 97cm, cán bằng gỗ tròn đường kính 3,2cm, phần thân dao là dạng dao quắm một lưỡi, mũi tù dài 38cm, bản rộng nhất 4cm, Q đi bộ ra nhà anh Đ khi cách nhà anh Đ khoảng 05m, Q dừng lại ngồi xổm ở bên mét đường bên phải theo hướng đường liên xã N – xã V, chờ khi nào anh Đ ra thì sẽ dùng dao gây thương tích cho anh Đ. Vài phút sau có Phạm Ngọc C – sinh năm 1987 tạm trú tại thôn C, xã V đi qua chỗ Q ngồi rồi vào quán nhà anh Đ, tại đây anh Đ nói với C *"Lúc nãy anh gọi chẳng thấy thằng nào, bây giờ mới đến, lúc nãy có thằng tý nữa cắt cổ anh"* nghe vậy C nói *"Có phải thằng cầm dao phát ngồi kia không, nó tìm anh hay tìm thằng H"*, anh Đ hỏi *"Nó đâu"* C *"Nó kia kìa"* và chỉ tay về chỗ Q đang ngồi. Anh Đ đi ra xem có phải Q không thì bảo Q đi về, khi anh Đ đi đến cách Q khoảng 1,5m thì nhận ra đúng là Q, cùng lúc đó Q đúng dậy tay phải cầm phía trên, tay trái cầm phía dưới cán dao rồi vung dao qua đầu chếch về phía trước chém một nhát theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái về phía anh Đ thì trúng vào vùng má trái của anh Đ, khiến anh Đ ngã xuống đường và ngất đi. Sau đó Q đã đến Ban Công an xã V để đầu thú và giao nộp con dao phát đã gây thương tích cho anh Đ.

Tại Kết luận giám định về thương tích số 07/2017/GĐTT-TTPY ngày 20/10/2017 của trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận, 01 sẹo vùng má trái, kích thước lớn tỷ lệ tổn thương cơ thể 15%; vỡ xương hàm dưới trái không di lệch, đang can, không ảnh hưởng đến chức năng tỷ lệ tổn thương cơ thể 8%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 23%.

Tại cơ quan điều tra Lương Văn Q khai nhận: Tối ngày 28/9/2017 Do bực tức việc Lương Xuân Đ và Hà Ngọc H gây thương tích cho mình nên khoảng 00 giờ ngày 29/9/2017 Q ra chuồng lợn nhà mình lấy 01 con dao phát dài 97cm *(Dạng dao quắm một lưỡi)*, đi bộ ra nhà anh Đ khi cách nhà anh Đ khoảng 05m, Q dừng lại ngồi chờ khi nào anh Đ ra thì sẽ dùng dao gây thương tích cho anh Đ. Vài phút sau anh Đ đi ra, khi anh Đ đi đến cách Q khoảng 1,5m thì nhận ra đúng là anh Đ, Q đúng dậy tay phải cầm phía trên, tay trái cầm phía dưới cán dao rồi vung dao qua đầu chếch về phía trước chém một nhát theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái về phía anh Đ thì trúng vào vùng má trái của anh Đ khiến anh Đ ngã xuống đường và ngất đi.

Sau khi gây ra thương tích cho anh Đ, Lương Văn Q đã đến cơ quan Công an đầu thú và tự giao nộp con dao. Trong quá trình điều tra bị cáo Lương Văn Q đã bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Lương Xuân Đ số tiền 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)*.

Tại bản Cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 23/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Lương Văn Q về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Văn Q phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt Lương Văn Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, để xử lý vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay người chữa cho bị cáo: Ông Trần K – trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lào Cai đã gửi bản bào chữa như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Về nhân thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức hạn chế, tại địa phương bị cáo chấp hành tốt chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bản thân chưa có tiền án tiền sự gì. Sau khi phạm tội đã nhận thức được việc làm sai nên đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, tự ra đầu thú và bố đẻ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là 01 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bào chữa, người bị hại và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường , phù hợp hồ sơ bệnh án và với các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 29/9/2017 Lương Văn Q đã dùng dao là hung khí nguy hiểm

gây thương tích cho anh Lương Xuân Đ, với mức tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 23%.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lương Văn Q đã phạm vào tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật, áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Quy định về việc thi hành Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo Lương Văn Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo Q nhận thức được việc dùng con dao là hung khí nguy hiểm sẽ gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại sức khẻo cho người bị hại; Sau khi phạm tội bị cáo đã tự ra đầu thú và bố đẻ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Tại phiên tòa ngày hôm nay người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng và tính nhân đạo của pháp luật.

Đối với hành vi gây tổn hại sức khỏe cho Lương Văn Q là 12%, Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hà Ngọc H trong một vụ án khác, nên Cơ quan điều tra không đề cập giải quyết trong vụ án này là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lương Xuân Đ đã được bị cáo Lương Văn Q bồi thường 3.000.000^{đ} *(Ba triệu đồng)*, không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên Tòa án không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án gồm: 01 con dao phát dài 97cm, cán bằng gỗ tròn đường kính 3,2cm, phần thân dao là dạng dao quắm một lưỡi, mũi tù dài 38cm, bản rộng nhất 4cm. Đã qua sử dụng. Đây là tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị

cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn Q phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt Lương Văn Q 02*(Hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu: 01 con dao phát dài 97cm, cán bằng gỗ tròn đường kính 3,2cm, phần thân dao là dạng dao quắm một lưỡi, mũi tù dài 38cm, bản rộng nhất 4cm. Để tiêu hủy.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lương Văn Q phải chịu 200.000^{đ}*(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Án xét xử công khai sơ thẩm, kết thúc hồi 14 giờ 00 phút cùng ngày.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh LC(1);
- VKSND(2);
- Công an Văn Bàn(2);
- Bị cáo; Bị hại (2);
- T.H.A HS(1); T.H.A DS (1);
- STP LC (1);
- Lưu HS, TP, VP (4).

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Văn Nghĩa

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

La Văn Chinh **Vũ Thị Vẻ.** **Trần Văn Nghĩa**